

lấy tên là phường 6, phường 7 và phường 8.

— Địa giới thị xã Bến Tre sau khi điều chỉnh ở phía đông nam giáp huyện Giồng Trôm, phía tây nam giáp sông Hàm Luông, phía đông và tây bắc giáp huyện Châu Thành.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 1984

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng
Bộ trưởng Tổng thư ký
NGUYỄN HỮU THỤ

QUYẾT ĐỊNH số 42 - HĐBT ngày 14-3-1984 về việc phân vạch địa giới một số phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay phân vạch địa giới thị trấn và một số phường thuộc thị xã Sơn Tây, huyện Thanh Trì và quận Hai Bà Trưng như sau :

1. Huyện Thanh Trì.

a) Cát 14,8 héc-ta của xã Tứ Hiệp, 25 héc-ta của xã Tam Hiệp, 4,2 héc-ta của xã Vinh Quỳnh để nhập vào thị trấn Văn Điển.

Địa giới của thị trấn Văn Điển sau khi được mở rộng ở phía đông giáp thôn Văn

Điền và con mương tưới của xã Tứ Hiệp, phía tây giáp thôn Yên Ngưu thuộc xã Tam Hiệp, phía nam giáp xã Vinh Quỳnh, mặt quốc lộ 1A tại điểm 11,600km và xã Tứ Hiệp, phía bắc giáp mặt quốc lộ 1A tại kilô-mét số 9 và xã Hoàng Liệt.

b) Diện tích và dân số của các xã sau khi cắt một phần diện tích và dân số nhập vào thị trấn Văn Điển còn lại :

— Xã Tam Hiệp còn 344 héc-ta diện tích tự nhiên và 5302 nhân khẩu;

— Xã Tứ Hiệp còn 473 héc-ta diện tích tự nhiên và 6233 nhân khẩu.

— Xã Vinh Quỳnh còn 524 héc-ta diện tích tự nhiên và 9071 nhân khẩu.

2. Quận Hai Bà Trưng.

Chia phường Giáp Bát thành hai phường lấy tên là phường Giáp Bát và phường Tân Mai.

Địa giới phân chia phường giáp Bát và phường Tân Mai là lấy con sông Sét từ phía bắc xuống phía nam phường Giáp Bát hiện nay làm đường ranh giới giữa hai phường.

3. Thị xã Sơn Tây.

1. Cát 78,2 héc-ta diện tích tự nhiên và 1648 nhân khẩu của xã Trung Hưng, 25,5 héc-ta diện tích tự nhiên và 263 nhân khẩu của xã Trung Sơn Trầm, 8,5 héc-ta diện tích tự nhiên và 9 nhân khẩu của xã Thanh Mỹ để thành lập phường Sơn Lộc.

Địa giới của phường Sơn Lộc ở phía đông giáp phường Quang Trung, phía tây giáp xã Thanh Mỹ, phía nam giáp xã Trung Sơn Trầm, phía bắc giáp xã Trung Hưng.

2. Cát 213 héc-ta diện tích tự nhiên và 106 nhân khẩu của xã Xuân Sơn, 35,37 héc-ta diện tích tự nhiên và 44 nhân khẩu của xã Thanh Mỹ để thành lập phường Xuân Khanh.

Địa giới của phường Xuân Khanh ở phía đông bắc giáp xã Thanh Mỹ, phía tây nam giáp xã Xuân Sơn.

3. Sau khi cắt một phần diện tích và dân số để thành lập phường Sơn Lộc và phường Xuân Khanh diện tích và dân số của các xã còn lại như sau :

— Xã Trung Hưng còn 489,7 héc-ta diện tích tự nhiên và 3837 nhân khẩu.

— Xã Trung Sơn Trầm còn 333 héc-ta diện tích tự nhiên và 2137 nhân khẩu,

— Xã Thanh Mỹ còn 1207,2 héc-ta diện tích tự nhiên và 4016 nhân khẩu.

— Xã Xuân Sơn còn 1769 héc-ta diện tích tự nhiên và 3824 nhân khẩu.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 1984

Thừa ủy quyền của hội đồng bộ trưởng
Bộ trưởng tổng thư ký
NGUYỄN HỮU THỤ

QUYẾT ĐỊNH số 46-HĐBT ngày 15-3-1984 về việc phân vạch địa giới thị xã Bến Tre thuộc tỉnh Bến Tre.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre và Ban tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Cắt xã Nhơn Thạnh, xã Phú Nhuận của huyện Giồng Trôm, và xã Phú Hưng của huyện Châu Thành để nhập vào thị xã Bến Tre.

Địa giới của thị xã Bến Tre ở phía đông giáp xã Thuận Điền thuộc huyện Giồng

Trôm, phía tây giáp xã Sơn Động thuộc huyện Châu Thành, phía nam giáp sông Hàm Luông, phía bắc giáp xã Hữu Định thuộc huyện Châu Thành.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre và Ban tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 1984

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

QUYẾT ĐỊNH số 50-HĐBT ngày 22-3-1984 về việc đổi tên xã Bình Vĩnh và xã Bình Yên thuộc huyện Bình Sơn, tỉnh Nghĩa Bình.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghĩa Bình và Ban tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Đổi tên 2 xã thuộc huyện Bình Sơn, tỉnh Nghĩa Bình :

1. Xã Bình Vĩnh nay gọi là xã Lý Vĩnh.
2. Xã Bình Yên nay gọi là xã Lý Hải.

Điều 2. — Ủy ban nhân dân tỉnh Nghĩa Bình và Ban tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 1984

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng
Bộ trưởng Tổng thư ký
NGUYỄN HỮU THỤ